

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

<b>E-ĐKC 1.3</b>	Chủ đầu tư: Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty Cổ phần
<b>E-ĐKC 1.5</b>	Địa điểm cung cấp dịch vụ là: Nhà máy điện Phú Mỹ 2.2, Địa chỉ: Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh.
<b>E-ĐKC 1.11</b>	Nhà thầu: _____ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].
<b>E-ĐKC 2.2 (i)</b>	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: 1. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; 2. E-HSDT và các văn bản làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu trúng thầu; 3. E-HSMT; 4. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).
<b>E-ĐKC 4.1</b>	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: - Người nhận: Đơn vị quản lý vận hành các Nhà máy điện Phú Mỹ 3 và Phú Mỹ 2.2 - Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP - Địa chỉ: Văn phòng Quản lý vận hành NMD Phú Mỹ 3 và Phú Mỹ 2.2, Địa chỉ: Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh (Khuôn viên Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ). - Điện thoại: 028 3636 7449 Fax: 028 3636 7450 Email: <a href="mailto:tramptn@ops.genco3.vn">tramptn@ops.genco3.vn</a> /hoahnb@genco3.evn.vn
<b>E-ĐKC 5.2</b>	Nội dung yêu cầu đối với bảo đảm thực hiện hợp đồng: 1. Bên B phải nộp cho Bên A một Bảo đảm thực hiện hợp đồng tương đương 5% giá trị của hợp đồng bao gồm thuế GTGT trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng. 2. Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bên B có thể chọn một trong các hình thức sau: nộp tiền mặt trực tiếp tại văn phòng

Bên A, chuyển khoản hoặc dưới hình thức Thư bảo lãnh của Ngân hàng (phải là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang) và phải thông báo ngay bằng văn bản cho Bên A về việc thực hiện bảo đảm thực hiện Hợp đồng này.

3. Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành bảo lãnh hoặc ngày hợp đồng có hiệu lực (tùy điều kiện nào đến trước) cho đến hết ngày thứ 28 sau khi Bên B hoàn thành tất cả công việc của Hợp đồng và Bên A nhận được Bảo lãnh bảo hành (nếu có). Trường hợp bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực trước ngày quy định nêu trên nhưng Bên B vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng, Bên B sẽ chịu trách nhiệm gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng và thanh toán chi phí cho việc gia hạn này.
4. Nếu Bên B chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tại thời điểm 28 ngày trước ngày Bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực thì Bên B phải gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị nêu trên và có hiệu lực phù hợp, nộp cho Bên A trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng tối thiểu 21 ngày. Trước 07 ngày lịch tính đến ngày hết hạn bảo đảm thực hiện hợp đồng mà Bên A không nhận được văn bản gia hạn thì Bên A có quyền tịch thu 100% số tiền Bảo đảm thực hiện hợp đồng nói trên của Bên B.
5. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A như một khoản bồi thường cho bất cứ thiệt hại nào phát sinh do lỗi của Bên B không hoàn thành nghĩa vụ của mình theo hợp đồng. Trong trường hợp bảo đảm thực hiện hợp đồng được sử dụng để bồi thường thì thực hiện bồi thường theo thiệt hại thực tế.
6. Bên A có quyền tịch thu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng trong các trường hợp sau:
  - Bên B từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực;
  - Bên B vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng;
  - Bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của Bên B

	<p>nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bên B không gia hạn bảo lãnh đúng hạn theo quy định của Hợp đồng.</li> </ul>
<b>E-ĐKC 5.4</b>	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trường hợp Bên B nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản thì Bên A hoàn trả số tiền nêu trên bằng chuyển khoản cho Bên B cùng với thời gian thanh toán đợt cuối cùng của hợp đồng.</p>
<b>E-ĐKC 6.1</b>	<p>Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng.</p>
<b>E-ĐKC 6.2</b>	<p>Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 20% giá hợp đồng</p>
<b>E-ĐKC 6.4</b>	<p>Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng.</p>
<b>E-ĐKC 10.1</b>	<p>Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.</p>
<b>E-ĐKC 10.2</b>	<p>Giá hợp đồng: Cố định.</p>
<b>E-ĐKC 11</b>	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép áp dụng điều chỉnh thuế.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) đồng thời Bên B xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định.</p>
<b>E-ĐKC 12.1</b>	<p>Tạm ứng: Không áp dụng.</p>
<b>E-ĐKC 13.1</b>	<p>Phương thức thanh toán:</p> <p>Bên A sẽ thanh toán chuyển khoản cho Bên B giá trị quyết toán mỗi đợt trong vòng 30 ngày lịch kể từ ngày Bên A nhận đủ các chứng từ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị thanh toán (01 bản gốc).</li> <li>- Hóa đơn GTGT theo quy định.</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản nghiệm thu hoàn thành khối lượng và quyết toán giá trị công việc cho mỗi đợt thực hiện được ký bởi hai Bên (bản gốc).</li> </ul> <p>Đồng tiền thanh toán là đồng tiền Việt Nam.</p>
<b>E-ĐKC 13.2</b>	Giảm trừ thanh toán: Không áp dụng.
<b>E-ĐKC 15</b>	<p>1. Phạt vi phạm thời hạn thực hiện hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vì bất cứ lý do gì (ngoại trừ nguyên nhân bất khả kháng) công việc được thực hiện không đúng thời hạn quy định tại Điều 7 thì Bên B bị phạt 0,5% giá trị phần công việc bị chậm cho mỗi ngày chậm trễ; tổng số các lần phạt không quá 8% giá trị phần Hợp đồng bị vi phạm. Đồng thời, Bên B sẽ không được thanh toán chi phí cho các ngày phát sinh do vi phạm thời gian thực hiện công việc theo quy định của hợp đồng (<i>trừ trường hợp hai Bên có thỏa thuận khác</i>).</li> <li>- Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Bên A, Bên B có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 100% chi phí cần thiết để khắc phục sai sót.</li> <li>- Nếu sau 05 ngày lịch kể từ ngày đến hạn phải thực hiện/hoàn tất công việc quy định mà Bên B vẫn không thực hiện/không hoàn tất công việc theo thời gian quy định tại Điều 7, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng với Bên B và trong trường hợp này, Bên B bị phạt 8% giá trị phần hợp đồng bị <i>chấm dứt</i> (<i>trừ trường hợp hai bên có thỏa thuận khác</i>).</li> </ul> <p>2. Phạt vi phạm chất lượng dịch vụ:</p> <p>Trường hợp Bên B không hoàn thành hạng mục công việc hoặc chất lượng công việc không đạt yêu cầu nêu ở Điều 1 thì Bên A có quyền thực hiện một trong các cách thức sau (<i>trừ trường hợp hai Bên có thỏa thuận khác</i>):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu Bên B làm lại công việc cho đủ số lượng, đạt chất lượng mà không được tính thêm chi phí, việc thực hiện lại</li> </ul>

công việc đúng chất lượng phải đảm bảo trong thời hạn quy định tại Điều 7 của hợp đồng. Trường hợp công việc làm lại đạt chất lượng nhưng quá thời hạn nêu tại Điều 7 của hợp đồng thì sẽ xử lý như quy định tại Khoản 1 Điều này.

- Yêu cầu Bên B làm lại công việc cho đủ số lượng, đạt chất lượng mà không được tính thêm chi phí. Trường hợp công việc làm lại vẫn không đáp ứng yêu cầu theo Điều 1 thì Bên A có quyền tự tổ chức thực hiện hoặc thuê Bên thứ ba thực hiện. Trong trường hợp này, Bên B phải chịu mọi chi phí phát sinh liên quan và chịu phạt 8% giá trị phần dịch vụ không đạt chất lượng. Trong trường hợp Bên B từ chối trách nhiệm hợp đồng thì Bên A có quyền tuyên bố chấm dứt hợp đồng và phạt Bên B 8% giá trị hợp đồng bị vi phạm, đồng thời, Bên B phải chịu các chi phí cho việc Bên A tự tổ chức thực hiện hoặc thuê đơn vị khác khắc phục các vi phạm nêu trên.

### 3. Phạt vi phạm nội quy, quy định:

- Trong trường hợp nhân sự của Bên B vi phạm nội quy, quy định về an toàn lao động, bảo hộ lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường và các quy định nội bộ khác của Bên A và của đơn vị quản lý công trình tại địa điểm thực hiện công việc, vi phạm việc chấp hành sự điều động, chỉ huy, giám sát công việc của Bên A thì Bên B sẽ bị lập biên bản vi phạm và bị phạt 5.000.000 VND/mỗi trường hợp vi phạm (mỗi nhân sự không vi phạm vượt quá 1 lần và tổng số lần vi phạm của Bên B không được vượt quá 3 lần).
- Trường hợp Bên B vi phạm vượt quá quy định nêu trên thì Bên A có quyền xem xét yêu cầu nhân sự của Bên B ngừng thực hiện công việc và Bên B bị phạt 8% giá trị phần công việc vi phạm (trừ trường hợp hai Bên có thỏa thuận khác).

### 4. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Bên A có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 21 E-ĐKC. Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Bên A, Bên B có

trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 100% chi phí cần thiết để khắc phục sai sót.

5. Bên nào đơn phương chấm dứt thực hiện một phần hoặc toàn bộ hợp đồng (trừ lý do bất khả kháng và điều kiện Bên A được quyền chấm dứt hợp đồng theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều này) thì phải chịu phạt 8% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm.
6. Trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng (nếu có) theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều này thì Bên A sẽ thông báo cho Bên B bằng văn bản trước ít nhất 02 ngày làm việc.
7. Ngoài việc phạt vi phạm theo quy định tại Điều này, Bên A có quyền yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại theo khoản 8 Điều này.

**Ghi chú:**

- *Giá trị hợp đồng làm căn cứ để tính phạt vi phạm hợp đồng là giá chưa bao gồm thuế GTGT.*
- *Nếu việc thực hiện lại công việc nêu tại khoản 2 Điều này làm chậm tiến độ hoàn thành công việc so với thời hạn do Bên A yêu cầu thì Bên B vẫn phải chịu phạt theo quy định tại khoản 1 Điều này.*
- *Bên A có quyền căn trừ giá trị phạt vi phạm hợp đồng, bồi thường thiệt hại (nếu có) trong bất kỳ hợp đồng, đơn đặt hàng hoặc nghĩa vụ tài chính mà Bên A phải thanh toán cho Bên B. Trong trường hợp giá trị bồi thường thiệt hại lớn hơn giá trị hợp đồng, đơn đặt hàng hoặc nghĩa vụ tài chính mà Bên A phải thanh toán cho Bên B thì Bên B vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện thanh toán theo giá trị bồi thường thiệt hại thực tế.*

8. Bồi thường thiệt hại: áp dụng.

Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 18 E-ĐKC

	<p>của hợp đồng, nếu Bên B không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của hợp đồng thì ngoài việc bị phạt vi phạm hợp đồng theo quy định tại Mục này của hợp đồng Bên B còn phải bồi thường thiệt hại cho Bên A, bao gồm giá trị tổn thất thực tế, trực tiếp mà Bên A phải chịu do Bên B vi phạm hợp đồng gây ra và khoản lợi mà Bên A đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm mà bên vi phạm hợp đồng gây ra.</p>
<b>E-ĐKC 17.1(c)</b>	<p>Các nội dung khác về sửa đổi hợp đồng:</p> <p>1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ sung hạng mục công việc/hạng mục hàng hóa cần thiết ngoài phạm vi công việc/hàng hóa quy định trong hợp đồng.</li> <li>- Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng.</li> <li>- Các trường hợp khác do các bên thỏa thuận.</li> </ul> <p>2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.</p>
<b>E-ĐKC 17.4</b>	<p>Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Bên A chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Bên A thanh toán cho Bên B 0% giá trị giảm giá hợp đồng.</p>
<b>E-ĐKC 18 (e)</b>	<p>Các trường hợp khác: Không có.</p>
<b>E-ĐKC 20.1</b>	<p>Bên A thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau: Bên B thực hiện công việc theo yêu cầu của E-HSMT này đảm bảo chất lượng thực hiện dịch vụ và các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>Thời hạn trách nhiệm đối với sai sót: Trong vòng tối đa 03 ngày lịch hoặc theo yêu cầu công việc cụ thể.</p>
<b>E-ĐKC 21.2</b>	<p>Thời gian Bên B thực hiện việc thay thế nhân sự: 02 ngày (kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của Bên A)</p>

<b>E-ĐKC 22.2</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày.</li><li>- Giải quyết tranh chấp:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.</li></ul></li></ul> <p>Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì việc giải quyết tranh chấp sẽ được thực hiện thông qua Tòa án có thẩm quyền.</p>
-------------------	--